

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2022
cho Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-SNN ngày 24/10/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT Về việc Giao bổ sung dự toán kinh phí thực hiện dự án: Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu nông nghiệp (WebGIS) phục vụ quản lý ngành và phát triển chuyển đổi số trong nông nghiệp đến năm 2030 tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán kinh phí thực hiện dự án: Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu nông nghiệp (WebGIS) phục vụ quản lý ngành và phát triển chuyển đổi số trong nông nghiệp đến năm 2030 tỉnh Tuyên Quang cho Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2022.

(theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở và các phòng chức năng thuộc Sở tổ chức thực hiện Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (Thực hiện);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT-KT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Công Hàm

Đơn vị: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tuyên Quang
Chương: 412

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

*(Kèm theo Quyết định số 672/QĐ- SNN ngày 02/11/2022
của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tuyên Quang)*

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
<i>1</i>	<i>Số thu phí, lệ phí</i>	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
<i>2</i>	<i>Chi từ nguồn thu phí được để lại</i>	
2.1	Chi sự nghiệp	
2.2	Chi quản lý hành chính	
<i>3</i>	<i>Số phí, lệ phí nộp NSNN</i>	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	960.065.000
1	Chi quản lý hành chính	960.065.000
1.1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (Loại: 340; khoản: 341; mã nguồn: 15)	960.065.000
	Kinh phí thực hiện dự án: Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu nông nghiệp (WebGIS) phục vụ quản lý ngành và phát triển chuyển đổi số trong nông nghiệp đến năm 2030 tỉnh Tuyên Quang	960.065.000

Ghi chú: Ghi chú: Niêm yết trên bảng thông báo 30 ngày kể từ ngày ký, đăng công khai ngân sách trên Cổng thông tin điện tử của Sở